

Học nghề KT Cao Thăng xưa và nay

Thực dân Pháp đã thành lập hải cảng Sài Gòn từ năm 1860. Về quân sự đây có thể là bàn đạp tấn công xuống cả vùng Đông Nam Á. Cảng Sài Gòn từ những ngày đầu dài 4km, tập trung bên phải của sông giới hạn thượng lưu là quân cảng có một bến đậu dài và một ụ để sửa chữa tàu là thương cảng.

Sài Gòn được mở cửa, tàu bè các nước ra vào buôn bán, thương vụ mỗi ngày một tăng. Từ những thuận lợi trên đây, Sài Gòn dần dần trở thành một thương cảng quan trọng trên hải trình châu Âu-Viễn Đông.

Ngày 28/4/1863, Chính Phủ Pháp quyết định việc xây dựng một xưởng đóng và sửa chữa tàu đặt tên là Arsenal de Saigon theo dự án thiết kế của kỹ sư Antoine được ban hành, xưởng này trực thuộc Bộ Hải quân Pháp. Xưởng có mục đích sửa chữa các tàu dùng vào việc bảo vệ thuộc địa và những tàu thuyền hoạt động trên vùng biển Thái Bình Dương, chủ yếu là Biển Đông. Thống đốc Nam kỳ De La Grandière đã chỉ định cho kỹ sư Antoine thực hiện chương trình xây dựng các công xưởng kéo dài đến năm 1899 mới hoàn tất.

Arsenal đã trở thành một xưởng đóng tàu lớn, một công xưởng hiện đại của Hải quân Pháp tại vùng Viễn Đông, vừa đảm bảo được nhiệm vụ sửa chữa và đóng các tàu thuyền mới cho hạm đội hải quân và lực lượng hàng hải thương thuyền Pháp, vừa phục vụ được cho các hoạt động của nền kỹ nghệ tư nhân và của chính quyền thuộc địa mà lúc này đang được Pháp cho phát triển, đồng thời cũng giữ vai trò là một căn cứ hải quân chiến lược của Pháp tại vùng Viễn Đông phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa của Pháp. Dân chúng thường gọi xưởng này là Ba son.

Trong dự án đưa ra trình Bộ Hải quân Pháp tháng 4 năm 1863, kỹ sư Antoine dự trù một cơ sở công nhân khoảng từ 500 -600 người để bảo đảm trong thời bình đủ lực lượng để sản xuất, sửa chữa thường xuyên, đồng thời khi cần có thể tập trung công nhân để giải quyết các hư hỏng của tàu thuyền để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tác chiến. Số thợ chuyên môn này nhà cầm quyền phải đưa từ chính quốc sang, một số khác thuê mượn số thợ người Trung Quốc từ các căn cứ Ma Cao, Hương Cảng, Thượng Hải và ở các nơi khác như Singapour, Batavia.

Khoảng cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, theo Niên giám Nam Kỳ 1910, "Arsenal (Ba Son) là một cơ sở quan trọng nhất của thuộc địa Nam Kỳ. Với trang bị hoàn hảo, hiện đại, Ba son có thể chế tạo những công trình hàng hải hoàn bị cũng như những sửa chữa tinh tế nhất. Ba son có thể chế tạo tất cả các bộ phận của tàu phóng lôi với giá tiền thấp hơn và trong thời gian ngắn hơn, so với các xưởng chế tạo ở chính quốc. Xưởng có 2.000 thợ An Nam và người Hoa, dưới sự giám sát của một đốc công người Pháp.

Việc tuyển thợ An Nam vào làm việc trong Công xưởng hải quân Sài Gòn thời kỳ đầu rất khó khăn do thợ sửa chữa tàu của người Việt lúc đó mới chỉ biết một số nghề như: mộc, rèn, sơn... Trước tình trạng đó, chính quyền Pháp với mục đích kinh tế đã tìm cách đào tạo và truyền đạt các nghề nghiệp mới cho công nhân An Nam để dùng họ thay thế cho những thợ nước ngoài như Pháp và Trung Quốc. Lúc đầu do chỉ có thợ người Việt trong công xưởng làm những công việc đơn giản. Sau thời gian làm việc, những người có khả năng kỹ thuật được chọn ra để dạy nghề theo lối vừa

làm vừa học, từ dễ đến khó, từ những ngành nghề đơn giản đến những ngành nghề phức tạp đòi hỏi có kiến thức khoa học.

Có nhiều cách để đào tạo thợ như: chủ xưởng tuyển mộ, cho học bổ túc những kỹ thuật mới thường dùng trong kỹ thuật đóng và sửa tàu. Sau đó, người thợ chính thức làm việc và dạy nghề cho thế hệ mới. Hoặc chính quyền Pháp tuyển chọn con em sĩ quan, viên chức Pháp và nhân viên người Việt Nam làm ở xưởng đưa đi Pháp học nghề.

Đầu thế kỷ XX, khi công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp được đẩy mạnh và để giúp cho các công xưởng Hải Quân của Pháp ở các nơi tránh khỏi nạn thiếu nhân viên kỹ thuật và thợ chuyên môn, nhà cầm quyền Pháp cho mở trường đào tạo lính thủy, trường đào tạo thợ máy người bản xứ mang tên École des mécaniciens Asiatiques de Sai Gon (trường Bá Nghệ, trường kỹ thuật Cao Thắng hiện nay)

Đại tá hải quân Emmanuel Rosel là người sáng lập và là Hiệu Trưởng đầu tiên trường kỹ thuật Cao Thắng.

Tháng 2 năm 1906, ông được giao nhiệm vụ thành lập trường Cơ Khí Á Châu (École des Mécaniciens Asiatiques) do nghị định của thống đốc Nam Kỳ là Rodier trên khu đất của nhà ga Sài Gòn, trường có mục đích đào tạo nhân lực cho nhu cầu hàng hải thuộc địa và kỹ nghệ địa phương. Sau đó ông làm hiệu trưởng trường này (1903-1939).

Đầu tiên, trường được đặt ở trường École Professionnelle d'Industrie (đường Chasseloup Laubat, Hồng Thập Tự) sau đó vào năm 1908 thì dọn về đường Đỗ Hữu Vị (nay là Huỳnh Thúc Kháng).

Lúc đầu, trường thường gọi là trường Bá nghệ, là trường dạy nghề thứ hai ở Đông Dương (trường đầu tiên là Trường Cour d'Apprentissage, sau đổi thành trường Trung học kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ, ở quận 1) và là một trung tâm duy nhất đào tạo lực lượng thợ máy hàng hải cho Pháp tại Đông Dương.

Trong thế chiến 1914-1918, trường được trưng dụng bởi bộ quốc phòng Pháp. Năm 1916, các xưởng của trường mỗi ngày, tiện được 700 đại bác 75 ly. Sau đó còn gửi qua Pháp một đội gồm có 1600 tập sự tình nguyện, để giúp chính quốc.

Ngày 21/ 6/ 1918, ông Rosel được nhận chức Thanh Tra chương trình giáo dục chuyên nghiệp.

Sau khi chiến tranh, trường trở về nhiệm vụ ban đầu, và phát triển thêm nhiều ngành mới trong chương trình giảng dạy: Điện khí, lái xe hơi, lớp tập sự chủ nhật, mở ra trường hàng hải.

Cơ sở của trường có 3 khu vực: Khu trường kỹ thuật, khu học nghề và một khu tập lái xe.

Trường kỹ thuật đào tạo những chuyên viên về máy hơi nước, máy nổ và máy điện. Việc giảng dạy thực hiện trong một giảng đường, trình diễn các mô hình được trình bày trong phòng mô hình, những bài thực hành được diễn ra trong những hành lang để các máy móc có không gian trống cạnh bờ sông trên những chiếc tàu của chính quyền Nam Kỳ, riêng về điện thì trong xưởng đặc biệt của trường ở nhà máy điện thành phố.

Khu học nghề gồm các nghề chính về sắt: tiện, gò, rèn, lò hơi. Những xưởng liên quan đến các nhiệm vụ khác nhau được thiết kế một cách hiện đại như các dụng cụ học rất tiên tiến.

Khu học lái xe tuyển những người trẻ tuổi trước tiên họ phải qua học tại xưởng máy trong một ga-ra của chính quyền để tại trường. Họ phải học từ 6 đến 8 tháng để có chứng chỉ. Khi họ ra trường, không những là người lái xe giỏi mà còn là người hiểu biết về máy móc và bảo trì xe. Khu học lái xe rất bận bịu, ngành vận tải có những tiến triển quan trọng ở thuộc địa (chuyên chở công cộng, du lịch, vận tải).

Việc thi tuyển của trường qua các kỳ thi kể cả đối với thí sinh mới 16 tuổi nếu có chứng chỉ học lực Pháp-bản xứ hay trình độ học lực tương đương. Những người học nghề và học lái xe đều được giáo dục cao, họ nhận chế độ thực tập miễn phí. Còn những học sinh ngoại trú phải trả 7 quan mỗi tháng và nội trú là 20 quan. Nhà trường cũng tiếp nhận các học sinh châu Âu.

Xưởng sửa chữa tàu Ba Son là xưởng tập thực hành học sinh của trường .

Các học sinh nhận chứng chỉ tốt nghiệp kỹ thật hạng nhì. Họ bị bắt buộc một năm thực tập tại bộ hải quân thuộc địa, sau đó tốt nghiệp với cấp bậc và chuẩn bị cho kỳ thi chứng chỉ cơ điện trường . Từ đó họ có thể được làm việc tại cơ xưởng hải quân và kỹ nghệ.

Số học sinh lúc ấy rất ít, vì người Việt Nam chưa thích đi học về các ngành kỹ nghệ theo quan niệm xã hội xưa trọng sĩ nông công thương, vả lại khi ra trường ,phải đi lính cho Hải quân Pháp, nên lớp học đầu tiên chỉ có vài ba chục học sinh.

Trường được đặt dưới quyền điều khiển của Hải quân, mặc dù mọi chi phí đều do ngân sách chính phủ Nam Kỳ đài thọ. Dụng cụ, máy móc đều do Hải quân cung cấp. Giáo sư là những sĩ quan hay hạ sĩ quan cơ khí Hải quân tại căn cứ Sài Gòn.

Trường có 6 giáo sư kỹ thuật hay trưởng xưởng đa số từ hải quân ra, 15 đốc công hay huấn luyện viên bản xứ. Tháng 5 năm 1930, trường có 175 học sinh: 85 học sinh kỹ thuật, học nghề 44 và học lái 46.

Trong Cẩm nang xứ An-Nam năm 1930 thì ban giám hiệu nhà trường gồm có các ông hiệu trưởng Rosel, Favier và Le Goff giám thị kỹ thuật, Noyé trưởng xưởng rèn và nguội, Honnorat cơ khí trưởng công tác trưởng, Lagarde trưởng xưởng, Leroux trưởng xưởng vô tuyến điện.

Ông Rosel qua đời đột ngột ở Sài Gòn ngày 24/ 10 / 1939. Ông Favier được chỉ định làm hiệu trưởng kế tiếp.

Toàn Quyền Đông Dương ký nghị định số 123-N ngày 18 / 5 /1940 đổi tên trường École des Mécaniciens Asiatiques thành trường École des mécaniciens-École Rosel để tưởng nhớ công ơn người sáng lập.Ngày nay, tượng đồng bán thân của ông được để trong bảo tàng phòng truyền thống của trường Cao Thắng.

Từ 1906, chức vị hiệu trưởng trường do người Pháp đảm nhiệm.

Năm 1940, Trường được đổi tên thành Trường Kỹ Thuật Chuyên Môn từ đề nghị của Hiệu trưởng Albert Simon. Năm 1947, trường lại được đổi tên là trường Trung học Đệ nhất cấp.

Mãi đến năm 1950 mới có một người Việt Nam đầu tiên là ông Nguyễn Cao Khoan, kỹ sư điện trường Grenoble, kỹ sư sở Hoà xa làm Hiệu trưởng kiêm nhiệm. Cho đến năm 1954 trường đã đào tạo được khoảng 695 thợ cơ khí và điện theo nhu cầu ngành hải quân.

Ngày 29 / 06 /1956, trường Cơ Khí Á Châu được đổi tên thành trường trung học kỹ thuật đệ nhị cấp Cao Thắng, do nghị định số 199-GD của tổng thống Ngô Đình Diệm. Mục đích của trường theo nghị định này là để đào tạo những kỹ thuật viên bậc trung đẳng cho ngành kỹ nghệ và thương mại cùng đào luyện những học sinh đến bậc tú tài kỹ thuật. Chương trình học được hoàn toàn Việt hoá với 1.500 học sinh, và trở thành trường trung học kỹ thuật lớn nhất miền nam.

Trường có đủ các lớp đệ nhất cấp và đệ nhị cấp để dạy thi tú tài kỹ thuật toàn phần. Trường mở thêm một chi nhánh gồm 5 lớp đệ thất đặt tại Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ -số 48 Phan Đình Phùng lấy tên là Trung Học Kỹ Thuật Phan Đình Phùng.

Năm 1959 trường có 5 lớp đệ ngũ, chỉ có hai lớp đệ ngũ toán A và B học đến tú tài kỹ thuật và 3 lớp đệ ngũ chuyên nghiệp chỉ học đến bằng trung học đệ nhất cấp kỹ thuật chuyên nghề để ra làm công nhân là :

- Dụng cụ học về nguội, tiện ,phay bào,
- Cơ điện học về máy nổ máy dầu cặn , điện gia dụng, điện máy, điện tử
- Gò rèn hàn học về kỹ nghệ sắt.

Năm 1960, Tây Đức viện trợ máy móc, thiết bị và nhân viên giảng dạy cho trường, chủ yếu là các máy tiện hiện đại thay thế cho các máy của Pháp quá cũ.

Năm 1961 ông Cao Thanh Đánh kỹ sư ENSM (Ecole Nationale Supérieure de Mécanique ở Nantes) làm hiệu trưởng trường cho mở thêm ba lớp đệ tam để cho học sinh đậu trung học kỹ thuật nghề học lên tú tài.

Trình độ kiến thức học sinh Cao thắng tương đương với học sinh học ban toán bên phổ thông, và có thể đi làm nghề sau trung học. Nhiều học sinh sau trung học đã được tuyển dụng vào quân cụ, cơ khí quân đội. Nhiều người viết văn không kém gì các học sinh học văn chương phổ thông.[1]

Sau năm 1964, ông Đánh được cử làm giám đốc nhà máy xi măng Hà Tiên và thay thế bởi ông Nguyễn Tấn Phát, kỹ sư ENSM.

Bằng tú tài Kỹ thuật được công nhận tương đương với tú tài toán hay kỹ thuật Pháp cho các học sinh đi du học.

Sau tú tài, đa số học sinh trường Cao Thắng vào các đại học chuyên về kỹ thuật như Kỹ sư công nghệ, Cao đẳng sư phạm kỹ thuật, võ bị Đà Lạt, sĩ quan hải quân...

Năm 1965, Ông Lê Đình Viện, Master of Education đến nhận chức Hiệu trưởng đến năm 1967 thì được thay thế bởi Kỹ sư công nghệ Nguyễn Hồng Lam.

Ngày 30/04/1975: Cộng sản chiếm miền Nam, nhà trường chuyển thành nhà trường xã hội chủ nghĩa, Hiệu trưởng là ông Trần Hữu Tám-chuyên viên kỹ thuật (cựu học sinh của trường khoá 1932-1935).

Trường trực thuộc Bộ Cơ Khí và Luyện Kim, thời gian này bộ phận cơ điện thuộc ban Nguội.

Ban giáo sư dần dần bị thay thế bởi các nhân viên mới, trường trực thuộc bộ công nghệ và có tên là trường Trung học Kỹ thuật Cao Thắng cho đến năm 1982, -

Ông Đinh Văn Mộng-kỹ sư cơ khí làm Hiệu trưởng năm 1981, thay ông Trần Hữu Tám nghỉ hưu. Tháng 7 /1982, trường được bộ chủ quản chấp thuận đổi tên trường thành “Trường Kỹ Thuật Cao Thắng”. Từ năm học 1982-1983 Ban Cơ Điện được thành lập và bắt đầu đào tạo các lớp nghề Điện xí nghiệp, sau thời gian gián

đoạn từ năm 1978. Năm 1987 khóa đầu tiên công nhân Điện xí nghiệp được mở liên tục cho đến ngày nay.

Năm 1988 sau thời kỳ bao cấp là thời bất bình thường, đẩy nhân dân vào nghèo đói. Cơ chế quản lý kinh tế ở Việt Nam là cơ chế kế hoạch hoá tập trung, trong 10 năm thời bao cấp (1976-1985). Đất nước quá nghèo, dân chúng sắp chết đói đến nơi nên Việt Nam phải bắt đầu mở cửa ra với cả thế giới, thay thế kinh tế định hướng bằng kinh tế thị trường. Luật Đầu tư nước ngoài năm 1987 khơi nguồn cho việc đầu tư và thương mại quốc tế. Năm 1989, kinh tế Việt Nam vẫn chưa thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

Ông Võ Hồng Thái - kỹ sư cơ khí ô tô làm hiệu trưởng trường từ 1989-2000.

Năm 1989, trường thành lập Ban Điện và Điện Tử gồm các giáo viên Điện và giáo viên Điện Tử đào tạo hệ công nhân Điện xí nghiệp và công nhân Điện tử.

Trường Kỹ Thuật Cao Thắng có hai hệ đào tạo trong 2 năm 6 tháng:

-Trung học kỹ thuật: tuyển sinh văn hóa tốt nghiệp phổ thông Trung học, gồm các ngành Trung học Cơ khí chế tạo, Trung học cơ khí Ô tô, Trung học điện công nghiệp. Học sinh hệ này biết tính toán, thiết kế bộ phận máy, các thiết bị đơn giản; biết lập chương trình công nghệ gia công lắp ráp sản phẩm, hướng dẫn, chỉ đạo công nhân thực hiện đạt yêu cầu kỹ thuật, có tay nghề ở diện rộng và chuyên sâu nghề chính;

-Công nhân kỹ thuật: tuyển sinh văn hóa tốt nghiệp phổ thông cơ sở gồm các nghề tiện, phay, bào; điện xí nghiệp, điện xí nghiệp; nguội sửa chữa, nguội chế tạo; sửa chữa ô-tô; kỹ nghệ sắt; đúc kim loại.

Học sinh hệ này nắm vững kiến thức căn bản và chuyên môn để xử dụng, bảo quản thiết bị, dụng cụ, lập trình tự công nghệ, trực tiếp chế tạo, sửa chữa, lắp ráp sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật và còn biết sử dụng thiết bị dụng cụ của các nghề liên quan để phục vụ cho nghề chuyên sâu.

Ngoài ra học sinh còn được giáo dục về chính trị, đạo đức, pháp luật, rèn luyện về thể chất và quốc phòng. [2]

Thạc sĩ cơ khí Đào Khánh Dư làm hiệu trưởng từ 2000-2017.

Năm 2000, nhà trường sắp xếp lại cơ cấu tổ chức trong trường và tách Ban Điện – Điện tử thành 2 ban là ban Điện Công Nghiệp và Ban Điện Tử - Tin Học. Lúc này ban Điện Công Nghiệp mở ngành đào tạo mới là trung cấp Điện lạnh và Công nhân Điện lạnh.

Năm 2005 nâng cấp thành trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng trực thuộc bộ công thương.

Cao đẳng là một hình thức đào tạo sau bậc THPT và là một hình thức đào tạo thấp hơn so với Đại học. Hệ cao đẳng được chia thành hai loại hình đào tạo chính: hệ Cao đẳng chính quy và hệ Cao đẳng nghề.

-Cao đẳng chính quy: đào tạo sau Đại học nằm trong hệ thống giáo dục đào tạo quốc dân. Hệ cao đẳng chính quy là mô hình đào tạo theo mô hình tập trung sinh viên. Dưới sự quản lý của Bộ giáo dục và đào tạo. Nội dung chương trình đào tạo của Cao đẳng chính quy có số lượng lý thuyết ít hơn so với chương trình đào tạo hệ Đại

học. Thời gian đào tạo cũng ngắn hơn. Sinh viên khi tốt nghiệp học Cao đẳng chính quy có thể tiếp tục học liên thông lên trình độ cao hơn. Nhằm mục đích nâng cao thêm kiến thức chuyên môn.

-Cao đẳng nghề: đào tạo nghề nghiệp, thuộc hệ thống các trường dạy nghề. Các trường Cao đẳng nghề này chịu sự quản lý và giám sát chặt chẽ của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Thời gian đào tạo thường kéo dài từ 2 đến 3 năm. Các sinh viên trường Cao đẳng nghề được học thực hành nhiều hơn là lý thuyết. Sau khi ra trường sinh viên được cấp bằng hệ Cao đẳng theo đúng quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Các sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức tay nghề đã được học để lao động trong các cơ quan, tổ chức,... Nhằm đáp ứng được nhu cầu cần thiết của thị trường lao động hiện nay.

Hệ đào tạo Cao đẳng có thời gian ngắn hơn so với hệ Đại học. Vì thế sinh viên Cao đẳng sẽ được ra trường sớm hơn. Sinh viên tốt nghiệp (Graduated from college) được gọi là cử nhân (College degree). Danh hiệu này rất “huấn” vì học sinh chỉ học 3 năm sau trung học thì làm sao có hiểu biết bằng sinh viên cử nhân Master Âu Mỹ? Và kiến thức chưa hẳn hơn bậc tú tài kỹ thuật ngày xưa.

Từ 2017 đến nay: tiến sĩ điện tử Lê Đình Kha làm Hiệu trưởng.

Vào tháng 10/2017, trường Cao Thắng có 2 ngành cao đẳng: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí và công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử đã được kiểm định theo chuẩn ABET (Accreditation Board for Engineering and Technology) của Mỹ.

Năm 2023, trường đào tạo 18 ngành, nghề:

Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử

Công nghệ Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông (Điện tử, Truyền thông)

Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí

Công nghệ Kỹ thuật Ô tô

Công nghệ Thông tin

Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt (Cơ điện lạnh)

Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử

Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa

Kế toán doanh nghiệp (2,5 năm)

Cơ khí chế tạo (Cắt gọt kim loại)

Sửa chữa cơ khí (Nguội sửa chữa máy công cụ)

Hàn (Công nghệ cao - 2.5 năm)

Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

Bảo trì, sửa chữa Ô tô (Công nghệ Ô tô)

Điện công nghiệp

Điện tử công nghiệp

Quản trị mạng máy tính

Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

Tốt nghiệp Cao đẳng, sinh viên được liên thông đại học:- Đại học Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM; Đại học Bách Khoa Tp.HCM; Đại học Jeonju - Hàn Quốc;...

Thời gian học là 3 năm (Riêng Kế toán doanh nghiệp và Hàn: 2.5 năm).

Hồ sơ các thí sinh được xét tuyển:

- Học bạ THPT: 3 học kỳ (HK 1, 2 lớp 11; HK 1 lớp 12).
- Kết quả tốt nghiệp của kỳ thi THPT quốc gia năm 2023.
- Kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực năm 2023 của Đại học Quốc gia Tp.HCM.

[3]

Đội ngũ cán bộ: Nhà trường có khoảng 240 cán bộ giảng viên đang thực hiện giảng dạy và giữ các chức vụ quản lý khác.

Dự kiến đến năm 2024, trường sẽ đạt chuẩn kiểm định ABET đối với các chương trình đào tạo: CNKT Ô tô; CNKT Nhiệt; Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí và Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử.

Mục tiêu đến năm 2030 được Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng đặt ra là thực hiện chuyển đổi số và đào tạo trực tuyến (E-learning). Nhà trường đã sớm có các ứng dụng công nghệ thông tin trong các công tác quản lý như: Quản lý công tác đào tạo; Quản lý nhân sự; Quản lý sinh viên; Quản lý chất lượng đào tạo; Quản trị cơ sở vật chất; Quản lý vật tư và thiết bị...

Trường có quy mô đào tạo ổn định với hơn 10.000 sinh viên và đa dạng ngành, nghề đào tạo; liên kết với 150 doanh nghiệp; giúp trên 95% học sinh ra trường có việc làm ngay và đúng ngành nghề học. Từ năm 2011, trường là một trong 8 trường đại học và cao đẳng trong cả nước được chọn để tham gia Dự án HEEAP - Chương trình liên minh giáo dục kỹ thuật bậc cao, nhằm bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho giảng viên.

Với trình độ đào tạo phẩm cao, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng đã vinh dự nhận nhiều phần thưởng cao quý như Huân chương Lao động hạng Nhất, Cờ thi đua của TP. Hồ Chí Minh, Cờ thi đua của Bộ Công Thương...

Học phí trung bình của trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng vào khoảng 5,8 triệu đồng tùy thuộc vào ngành học và chương trình học.

Tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng, sinh viên không chỉ được học lý thuyết, thực hành trong phòng thí nghiệm mà còn được phát triển thêm nhiều kỹ năng mềm. Trường có rất nhiều câu lạc bộ cho sinh viên tham gia ngoài giờ trên lớp. Học sinh sau khi tốt nghiệp sẽ có cơ hội tìm được việc làm trong xã hội Việt Nam.

Tham khảo

[1]-Nguyễn Hoạt-Từ Ba son đến Cao thắng,Nghiên cứu lịch sử.

[2]-Trường Kỹ Thuật Cao Thắng-Tập san kỷ niệm 85 năm thành lập,1991 [3]-Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng - Thông tin tuyển sinh,Wikipedia

Nguyễn Hoạt 2023

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 8500 TÁC PHẨM